

Số: 2904 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự toán chi tiết và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu trồng Quế thâm canh tại xã Xuân Lạ, huyện Thường Xuân thuộc nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư: số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp; số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt phân bổ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4413/STC-NSHX ngày 12/8/2022 về việc phê duyệt dự toán chi tiết và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu trồng Quế thâm canh tại xã Xuân Lạ, huyện Thường Xuân thuộc nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021;

kèm theo Tờ trình số 34/TTr-BTXL ngày 13/7/2022 của Ban quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi tiết gói thầu trồng Quế thâm canh tại xã Xuân Lệ, huyện Thường Xuân thuộc nguồn vốn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021, với các nội dung chính như sau:

1. Tổng kinh phí: 589.668.000 đồng (Năm trăm tám mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

2. Mục tiêu: trồng Quế thâm canh tại xã Xuân Lệ, huyện Thường Xuân, thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021.

3. Chủ đầu tư: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên.

4. Nguồn vốn: từ nguồn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021; nguồn đối ứng của Chủ đầu tư; nguồn đối ứng của dân. Trong đó:

- Từ nguồn Trung ương cấp bổ sung năm 2021 theo Quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 17/12/2021 của Thủ tướng chính phủ: 400.000.000 đồng;

- Nguồn đối ứng của chủ đầu tư: 44.605.000 đồng;

- Nguồn đối ứng của người dân: 145.063.000 đồng.

5. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022.

6. Địa điểm: xã Xuân Lệ, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(Chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Toàn bộ phần công việc thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được chia làm 03 gói thầu.

2. Nội dung các gói thầu: *(Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)*.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan về tính chính xác của các nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định.

2. Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, có trách nhiệm triển khai thực hiện trình tự các bước công việc theo đúng quy định của pháp luật về lựa chọn nhà thầu và pháp luật có liên quan đến kế hoạch lựa chọn nhà thầu; quản lý, sử dụng kinh phí đúng nội dung, mục đích, đối tượng, hiệu quả và thanh quyết toán theo đúng quy

định hiện hành; Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về các quyết định của mình có liên quan đến gói thầu được phê duyệt.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, căn cứ vào nội dung phê duyệt tại điều 1 Quyết định này, có trách nhiệm chủ động giải quyết các nội dung công việc có liên quan đến ngành; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTT (TĐN42318).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

Phụ lục 01
Dự toán kinh phí trồng Quế thâm canh tại xã Xuân Lệ, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa
thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền	Trong đó		
						Nguồn Trung ương	Nguồn đối ứng của người dân	Nguồn đối ứng chủ đầu tư
	Làm tròn số				589.668.000	400.000.000	145.063.000	44.605.000
	Tổng cộng				589.667.300	400.000.000	145.062.500	44.604.800
I	CHI PHÍ LÂM SINH				536.062.500	391.000.000	145.062.500	
1	Nguyên vật liệu				422.062.500	391.000.000	31.062.500	
1.1	Cây giống Quế:				239.648.000	239.648.000		
-	Cây giống trồng chính	Cây	62.104	3.364	208.917.860	208.917.860		
-	Cây giống trồng dặm (15% cây trồng chính)	Cây	9.135	3.364	30.730.140	30.730.140		
1.2	Phân bón hữu cơ, vi sinh (0,3kg/hố x 62.125 hố)	Kg	18.640	5.300	98.792.000	98.792.000		
1.3	Phân chuồng hoai mục (1,0kg/hố x 62.125 hố)	Kg	62.125	500			31.062.500	
1.4	Mua thép gai làm hàng rào bảo vệ cây	Kg	1.825	28.800	52.560.000	52.560.000		

STT	Nội dung	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền	Trong đó		
						Nguồn Trung ương	Nguồn đối ứng của người dân	Nguồn đối ứng chủ đầu tư
2	Công lao động				114.000.000	-	114.000.000	
2.1	Nhân công phát dọn thực bì đào hố trồng rừng, xây dựng hàng rào, chăm sóc rừng trồng	Công	500	200.000	100.000.000		100.000.000	
2.2	Nhân công xây dựng hàng rào	Ha	7	2.000.000	14.000.000		14.000.000	
II	TẬP HUẤN, PHỔ BIẾN KIẾN THỨC				10.100.000	9.000.000	-	1.100.000
1	Hỗ trợ tiền ăn	Người	60	100.000	6.000.000	6.000.000		
2	Nước uống	Người	60	40.000	2.400.000	2.400.000		
3	In ấn tài liệu	Bộ	60	10.000	600.000	600.000		
4	Biên soạn tài liệu	Trang	20	30.000	600.000			600.000
5	Báo cáo viên (01 người)	Người	1	500.000	500.000			500.000
III	HỖ TRỢ KỸ THUẬT				39.868.800	-	-	39.868.800
1	Công khuyến nông, khuyến lâm viên theo dõi, hướng dẫn kỹ thuật trực tiếp tại hộ dân (Trình độ Đại học: 1 người x 1.490.000 đ x 0,16 x 22 công/tháng x 6 tháng)	Người	1	31.468.800	31.468.800			31.468.800

STT	Nội dung	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền	Trong đó		
						Nguồn Trung ương	Nguồn đối ứng của người dân	Nguồn đối ứng chủ đầu tư
2	Chi hỗ trợ cho cán bộ (ngoài tiền công tác phí): tối đa 70.000 đồng/người/ngày thực địa (02 người x10 ngày/tháng x 6 tháng = 120 ngày)	Ngày	120	70.000	8.400.000			8.400.000
VI	XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ MÔ HÌNH				3.636.000	-	-	3.636.000
1	Xây dựng thuyết minh mô hình: 6 công x 1.490.000 đ/22 x 3,0 = 370.000	Công	6	203.000	1.218.000			1.218.000
2	Chi phí khảo sát, lựa chọn đối tượng tham gia, địa điểm thực hiện mô hình (Công tác phí 200.000 đ/người/ngày x 2 người x 3 ngày)	Ngày	6	200.000	1.200.000			1.200.000
3	Viết báo cáo tổng kết đánh giá hiệu quả mô hình	Công	6	203.000	1.218.000			1.218.000

Phụ lục 02
Chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01: Cung cấp cây giống Quế	239.648.000	Từ nguồn Trung ương cấp bổ sung năm 2021 theo quyết định số 2068/QĐ-TTg ngày 17/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Tự thực hiện	Quý III năm 2022	Trọn gói	60 ngày
2	Gói thầu số 02: Cung cấp phân bón hữu cơ, vi sinh	98.792.000		Chi định thầu	Quý III năm 2022	Trọn gói	15 ngày
3	Gói thầu số 03: Cung cấp vật liệu làm hàng rào	52.560.000		Chi định thầu	Quý III năm 2022	Trọn gói	15 ngày
	Tổng cộng	391.000.000					